

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**
Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 03/4/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Trần Văn Tích

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn Thiện - sinh năm 2002; Nơi cư trú: thôn Dưỡng Ph, xã An H, huyện An D, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn K và bà Nguyễn Thị Q

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 18/12/2023 đến ngày 21/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 21/12/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lưu Thành Ch - sinh năm 2001; Nơi cư trú: thôn Ngọ D, xã An H, huyện An D, thành phố Hải Phòng. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lưu Văn Kh và bà Ngô Thị L;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 18/12/2023 đến ngày 21/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 21/12/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn O, sinh năm 1999

Trú tại: Thôn Văn Th, xã Đại Đ, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

- Người làm chứng: Nguyễn Huỳnh Đ

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng gần 22 giờ ngày 17/12/2023, Phạm Văn Th

đang đi ăn ở gần nhà thì Vũ Văn O - sinh năm 1999, trú tại: thôn Văn Thọ, xã Đại Đức, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương dùng điện thoại di động Nokia 105 của O gọi đến điện thoại di động Iphone XS Max của Th hỏi mua của Th 02 viên ma túy loại kẹo (MDMA) và 01 túi ma túy loại Ke (Ketamine) để sử dụng. Thiện đồng ý bán ma túy cho O với tổng số tiền là 2.100.000 đồng rồi nhắn tin cho O số tài khoản của Th mở tại ngân hàng Vietcombank để O chuyển tiền mua ma túy cho Th. Lúc này, trong tài khoản của O không có tiền nên O đã đi vào quán bán hàng hoa quả bên đường của anh Nguyễn Huỳnh Đ - sinh năm 1998 thuộc thị tứ Đồng Gia, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành đưa cho anh Đức 2.100.000 đồng nhờ anh Đ chuyển tiền vào tài khoản của Th hộ O (O không nói với anh Đức biết chuyển tiền để mua ma túy). Sau đó, O gọi điện thoại lại cho Thiện để xác nhận việc đã chuyển tiền cho Thiện và bảo Thiện cầm ma túy đến trước cửa quán Karaoke Dubai ở thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành giao cho O, Th đồng ý. Sau đó, Thiện gọi điện vào điện thoại di động Iphone 12 Pro Max của Lưu Thành Ch qua ứng dụng Messenger hỏi mua của Ch 02 viên ma túy loại kẹo và 01 túi ma túy loại Ke, Ch đồng ý bán với giá 1.500.000 đồng và hỏi vay thêm của Thiện số tiền 400.000 đồng. Thiện đồng ý rồi chuyển số tiền 1.900.000 đồng vào tài khoản của Ch mở tại ngân hàng Techcombank. Khoảng 20 phút sau, Ch đi bộ ra Quốc lộ 17B (gần nhà Ch) thuộc thôn Ngõ Dương 4, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đứng đợi khoảng 05 phút thì Th đi bộ đến. Ch đưa cho Thiện 01 túi ma túy loại Ke và 02 viên ma túy loại kẹo (nguồn gốc số ma túy này do Ch mua trước đó ở khu vực Quốc lộ 10 thuộc huyện An Dương, thành phố Hải Phòng của một người không rõ lai lịch). Th cầm số ma túy do Ch vừa đưa rồi đi xe taxi không rõ biển số của người không quen biết đến khu vực cửa quán Karaoke Dubai gặp O rồi đưa cho O. O cầm số ma túy trên đi vào bãi đất trống bên cạnh quán Karaoke Dubai lấy 01 viên ma túy loại kẹo sử dụng (viên còn lại O đã làm rơi mất). Sau đó, O lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút và dùng bật lửa ga hơi nóng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng rồi đổ ma túy loại Ke ra tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng nêu trên, dùng ống hút hút ma túy loại Ke qua đường mũi vào trong cơ thể. Hồi 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi O đang sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Tam Kỳ phát hiện, O khai nhận đang sử dụng ma túy mua của Thiện. Lực lượng công an thu giữ trong túi quần bên phải O đang mặc 01 túi nilon bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); trên tay O đang cầm 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bám dính chất bột màu trắng và 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, trong lòng ống hút bám dính chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M2), 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đồng thời quản lý của O chiếc điện thoại di động Nokia 105.

Ngày 18/12/2023, Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đầu thú hành vi phạm tội của mình như nêu trên và giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone XS Max và chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max do Thiện và Ch sử dụng vào việc phạm tội

Tại bản Kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định, là ma túy loại Ketamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trong lòng ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định, là ma túy loại Ketamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định, là ma túy loại Ketamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Vũ Văn O ngày 18/12/2023 dương tính với ma túy loại MDMA và Ketamine.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 11/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 27 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/12/2023; xử phạt bị cáo Lưu Văn Thành từ 27 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/12/2023. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2, 01 chiếc bật lửa ga. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 12.000 đồng. Truy thu của bị cáo Phạm Văn Th số tiền 600.000 đồng, truy thu của bị cáo Lưu Thành Ch số tiền 1.500.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Luật phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản vụ việc, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng gần 22 giờ ngày 17/12/2023, tại xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn O đã gọi điện thoại liên hệ để mua 01 túi ma túy loại Ketamine và 02 viên ma túy loại MDMA của Phạm Văn Th với số tiền 2.100.000 đồng để sử dụng trái phép. Do không có sẵn ma túy nên Th đã mua của Lưu Thành Ch 01 túi ma túy loại Ketamine và 02 viên ma túy loại MDMA với giá 1.500.000 đồng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành, Th đưa cho O số ma túy trên. Hồi 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi O đang sử dụng ma túy mua của Th thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Tam Kỳ phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi hành vi bị phát hiện các bị cáo đã ra đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa Ch.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng hoàn lại sau giám định gồm 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2, 01 chiếc bật lửa ga là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 12.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 của anh O không phải là vật chứng của vụ án, hành vi của anh O không cấu thành tội phạm nên cần trả lại chiếc điện thoại trên cho anh O là phù hợp.

[9] Đối với người bán chất ma túy cho Lưu Thành Ch, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý nên không đặt ra việc giải quyết.

[10] Đối với anh Nguyễn Huỳnh Đ, khi chuyển tiền hộ Vũ Văn O, anh Đ không biết O chuyển tiền để mua ma túy; anh Ngô Văn T không biết số tiền Ch trả nợ là do Ch phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý đối với anh Đ và anh T là phù hợp.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn O, Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 232/QĐ-XPHC ngày 28/12/2023 đối với O nên không đặt ra việc giải quyết.

[12] Đối với số tiền 1.900.000 đồng, trong đó xác định có 1.500.000 đồng là tiền Th chuyển khoản cho Ch để mua ma túy và 400.000 đồng Ch vay của Th, sau khi được Th chuyển khoản đến, sau đó Ch chuyển khoản trả nợ anh Ngô Văn T - sinh năm 1993, trú tại: thôn Ngõ Dương 2, xã An Hòa, huyện An Dương, anh Tuấn đã chi tiêu hết nên cần truy thu số tiền 1.500.000 đồng của Ch. Đối với số tiền vay mượn 400.000 đồng là giao dịch dân sự giữa Th và Ch, bị cáo Th và Ch không yêu cầu đề nghị giải quyết trong vụ án này nên không đặt ra việc giải quyết.

Đối với số tiền 2.100.000 đồng là tiền bán ma túy của Th cho O, sau đó Th mua ma túy của Ch với giá 1.500.000 đồng nên số tiền thu lợi bất chính của Th là 600.000 đồng nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng của Th.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Th và Lưu Thành Ch phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th **27** (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/12/2023

Xử phạt bị cáo Lưu Thành Ch **25** (*Hai mươi lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/12/2023

3. Truy thu của bị cáo Phạm Văn Th số tiền 600.000 đồng, truy thu của bị cáo Lưu Thành Ch số tiền 1.500.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2, 01 chiếc bật lửa ga.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 12.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max.

- Trả lại anh Vũ Văn O, sinh năm 1999, trú tại: Thôn Văn Thọ, xã Đại Đức, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105;

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 18/3/2024 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

5. Về án phí: Các bị cáo Th, Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Kim Thành.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

